TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 5 - 2025
"Về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Thanh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nam và ông Nguyễn Văn Giới.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Triều tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 47/2025/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 04 năm 2025 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lý Thị Th; nơi cư trú: khu Tràng Bảng 2, phường Tràng An, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Cao Văn H; nơi cư trú: khu Tràng Bảng 2, phường Tràng An, thành phố Đ, tỉnh Q, (hiện đang chấp hành án tại phân trại số 1, trại giam Quảng Ninh), vắng mặt (anh H có đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Lý Thị Th trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: năm 2018, chị Th và anh Cao Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tràng An, thành phố Đ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại khu Tràng Bảng 2, phường Tràng An, thành phố Đ, quá trình chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H vi phạm pháp luật nên phải chấp hành án tại phân trại số 1, trại giam Quảng Ninh. Nay chị Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị Th yêu cầu ly hôn với anh Cao Văn H. Cùng với yêu cầu ly hôn, chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Cao Bảo Châu, sinh ngày 09/4/2019, chị Th không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/4/2025, bị đơn anh Cao Văn H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị Lý Thị Th cùng tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tràng An, thành phố Đông Triều. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do không hiểu nhau nên thỉnh thoảng vợ chồng xảy ra cãi vã, đánh chửi nhau. Tuy nhiên đến năm 2021 thì mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do anh H phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên phải đi chấp hành án 07 năm tù tại phân trại số 1, trại giam Quảng Ninh. Nay chị Th yêu cầu ly hôn, anh H cũng nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh H cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: anh H và chị Th có 01 con chung là Cao Bảo Châu, sinh ngày 09/4/2019. Do anh H đang phải chấp hành án nên anh H đồng ý để chị Th được trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh H không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi cư trú của chị Th và anh H, bà Nguyễn Thị Thủy - Trưởng khu Tràng Bảng 2, phường Tràng An, thành phố Đ cung cấp thông tin có nội dung: Chị Lý Thị Th và anh Cao Văn H cùng tự nguyện kết hôn, sau khi kết hông cùng chung sống tại khu Tràng Bảng 2, phường Tràng An. Đến năm 2021 do anh H vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án nên chị Th đã về nhà bố mẹ đẻ chị Th ở phường Hoành Bồ, thành phố H sinh sống. Nay chị Th có yêu cầu ly hôn anh H và yêu cầu nuôi con chung, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

**** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Triều phát biểu ý kiến:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn và nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Lý Thị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Cao Văn H, có nơi cư trú tại phường Tràng An, thành phố Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Triều theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; do bị đơn đang chấp hành án và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và nguyên đơn cũng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng nặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Lý Thị Th và anh Cao Văn H có kết hôn hợp pháp nên được pháp luật bảo hộ là quan hệ vợ chồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do không hiểu nhau nên thỉnh thoảng đã xảy ra cãi vã, đánh chửi lẫn nhau, đến năm 2021 anh H vi phạm pháp luật phải đi chấp hàn án 07 năm tù tại phân trại số 1, trại giam Quảng Ninh. Nay chị Th yêu cầu ly hôn, anh H cũng nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh H cũng đồng ý ly hôn. Như vậy thấy rằng, bản thân anh H cũng không có nguyện vọng vợ chồng khắc phục mâu thuẫn để đoàn tụ gia đình, mâu thuẫn vợ chồng chị Th, anh H đã trầm trọng, tồn tại cuộc sống vợ chồng cũng không có hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: chị Th và anh H có 01 con chung là Cao Bảo Châu, sinh ngày 09/4/2019, chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng. Xét thây yêu cầu nuôi con chung của chị Th là phù hợp với điều kiện thực tế và anh H cũng đồng ý để chị Th được nuôi con chung nên chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Th là phù hợp Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Giao con chung Cao Bảo Châu, sinh ngày 09/4/2019 cho chị Th được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: chị Th và anh H đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: chị Th là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[4] Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Căn cứ**:* Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn, nuôi con chung của chị Lý Thị Th

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Lý Thị Th được ly hôn anh Cao Văn H.

2. *Về con chung:* giao chị Lý Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Cao Bảo Châu, sinh ngày 09/4/2019 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Cao Văn H không phải cấp dưỡng cho con, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị Th cùng các thành viên gia đình không

được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: chị Lý Thị Th phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0003848 ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Triều. Chị Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Đông Triều;
- Chi cục THADS thành phố Đông Triều;
- Ủy ban nhân dân phường Tràng An;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thanh Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thanh Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thanh Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Xuân Giới **Lương Xuân Sớm** **Tô Thị Thịnh**